

16 8 6

Số: /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 13 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với một số sản phẩm đường mía có xuất xứ từ Vương quốc Thái Lan

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 37/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Thông tư số 42/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 37/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Quyết định số 1578/QĐ-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương áp dụng thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp chính thức đối với một số sản phẩm đường mía có xuất xứ từ Vương quốc Thái Lan;

Căn cứ Quyết định số 536/QĐ-BCT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phòng vệ thương mại;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với một số sản phẩm đường mía, phân loại theo mã HS 1701.13.00; 1701.14.00; 1701.91.00; 1701.99.10; 1701.99.90 và 1702.90.91 được nhập khẩu vào Việt Nam, có xuất xứ từ Vương quốc Thái Lan (mã vụ việc ER01.AD13-AS01), với nội dung chi tiết nêu tại Thông báo kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Trình tự, thủ tục điều tra thực hiện theo quy định pháp luật về phòng vệ thương mại của Việt Nam.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại và Thủ trưởng các đơn vị, các bên liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: NN&MT, TC, NG, TTTT;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Các website: Chính phủ, Bộ Công Thương;
- Cục Hải quan – Bộ TC;
- Các Cục: CN, XNK;
- Các Vụ: ĐB, PC;
- Văn phòng BCĐLNHNQT về kinh tế;
- Lưu: VT, PVTM (8).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Sinh Nhật Tân

THÔNG BÁO

**Rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá và chống trợ cấp
đối với một số sản phẩm đường mía có xuất xứ từ Vương quốc Thái Lan**

*(Kèm theo Quyết định số 6 86 /QĐ-BCT ngày 11 tháng 6 năm 2025 của
Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

1. Thông tin cơ bản

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 1578/QĐ-BCT về việc áp dụng thuế chống bán phá giá (CBPG) và thuế chống trợ cấp (CTC) chính thức đối với một số sản phẩm đường mía có xuất xứ từ Vương quốc Thái Lan (mã vụ việc AD13-AS01).

Căn cứ khoản 2 Điều 62 Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại (PVTM), Bộ Công Thương đã thông báo công khai về việc chính thức tiếp nhận hồ sơ yêu cầu rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp CBPG, CTC đối với một số sản phẩm đường mía có xuất xứ từ Vương quốc Thái Lan.

Ngày 21 tháng 4 năm 2025, Cục PVTM nhận được Hồ sơ yêu cầu rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp CBPG, CTC của một số công ty sản xuất trong nước – đại diện là Hiệp hội Mía đường Việt Nam (Bên yêu cầu).

Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 82 và khoản 2 Điều 90 Luật Quản lý ngoại thương, Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định tiến hành rà soát việc áp dụng biện pháp CBPG, CTC một năm trước khi kết thúc thời hạn áp dụng biện pháp CBPG, CTC.

2. Nội dung rà soát cuối kỳ

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 82, điểm b khoản 2 Điều 90 Luật Quản lý ngoại thương và Điều 63 Nghị định 10/2018/NĐ-CP, Cơ quan điều tra sẽ xác định sự cần thiết, tính hợp lý và tác động kinh tế - xã hội của việc tiếp tục áp dụng biện pháp CBPG, CTC, đánh giá khả năng tiếp tục hoặc tái diễn hành vi bán phá giá, được trợ cấp gây thiệt hại đối với ngành sản xuất trong nước trong trường hợp chấm dứt biện pháp CBPG, CTC, cụ thể: (i) khả năng hàng hóa nhập khẩu bị bán

phá giá, được trợ cấp nếu chấm dứt biện pháp CBPG, CTC; (ii) khả năng ngành sản xuất trong nước bị thiệt hại đáng kể hoặc bị đe dọa gây thiệt hại đáng kể nếu chấm dứt việc áp dụng biện pháp CBPG, CTC; và (iii) mối quan hệ nhân quả giữa khả năng bán phá giá, trợ cấp với khả năng thiệt hại mà ngành sản xuất trong nước phải chịu.

3. Hàng hóa thuộc đối tượng rà soát

- **Mô tả:** Hàng hóa thuộc đối tượng rà soát có tên khoa học là đường sacarose (sucrose). Tên gọi thông thường là đường cát, đường mía, đường kính, đường thô, đường trắng, đường tinh luyện, đường RE, đường RS...

- **Phân loại theo mã số hàng hóa (Mã HS):** Hàng hóa thuộc đối tượng rà soát có mô tả nêu trên được phân loại theo mã HS sau: 1701.13.00; 1701.14.00; 1701.91.00; 1701.99.10; 1701.99.90 và 1702.90.91.

- **Mức thuế CBPG, CTC hiện hành:** Mức thuế CBPG từ 25,73% đến 42,99% và mức thuế CTC từ 0% đến 4,65% tùy thuộc nhà sản xuất/xuất khẩu. Mức thuế cụ thể được công bố tại Quyết định số 1578/QĐ-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2021 và Quyết định số 1989/QĐ-BCT ngày 03 tháng 8 năm 2022.

4. Quy trình và thủ tục rà soát

Cơ quan điều tra tiến hành các thủ tục điều tra, rà soát như sau:

4.1. Đăng ký bên liên quan

a) Căn cứ Điều 6 Thông tư số 37/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp PVTM, tổ chức, cá nhân quy định tại Điều 74 Luật Quản lý ngoại thương có thể đăng ký làm bên liên quan trong vụ việc rà soát với Cơ quan điều tra để tiếp cận thông tin lưu hành công khai trong quá trình tiến hành rà soát, gửi các ý kiến bình luận, thông tin và bằng chứng liên quan đến nội dung rà soát được nêu tại Mục 2 Thông báo này.

b) Tổ chức, cá nhân đăng ký bên liên quan theo mẫu Đơn đăng ký bên liên quan tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 37/2019/TT-BCT và gửi tới Cơ quan điều tra thông qua Hệ thống tiếp nhận hồ sơ PVTM trực tuyến (TRAV ONLINE) tại địa chỉ: <https://online.trav.gov.vn> trong thời hạn sáu mươi (60) ngày làm việc kể từ ngày có hiệu lực của quyết định tiến hành rà soát. Đồng thời, Đơn đăng ký bên liên quan có thể được gửi tới Cơ quan điều tra qua đường bưu điện hoặc thư điện tử.

c) Để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của mình, Cơ quan điều tra khuyến nghị các tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, sử dụng hàng hóa bị điều tra đăng

ký làm bên liên quan để thực hiện quyền tiếp cận thông tin, cung cấp thông tin và bày tỏ quan điểm trong quá trình điều tra của vụ việc.

4.2. Bản câu hỏi rà soát cuối kỳ

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có quyết định rà soát, Cơ quan điều tra gửi bản câu hỏi điều tra cho các bên liên quan.

4.3. Điều tra tại chỗ

a) Căn cứ khoản 3 Điều 75 Luật Quản lý ngoại thương, trong trường hợp cần thiết, Cơ quan điều tra có quyền tiến hành việc điều tra tại chỗ, bao gồm cả việc điều tra tại nước ngoài nhằm xác minh tính xác thực của thông tin, tài liệu do bên liên quan cung cấp hoặc thu thập thêm thông tin, tài liệu cần thiết để giải quyết vụ việc PVTM.

b) Quy trình, thủ tục điều tra tại chỗ được thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 10/2018/NĐ-CP.

4.4. Tiếng nói và chữ viết trong quá trình rà soát

a) Tiếng nói và chữ viết dùng trong quá trình rà soát là tiếng Việt. Bên liên quan có quyền dùng tiếng nói và chữ viết của dân tộc mình, trong trường hợp này phải có phiên dịch.

b) Các thông tin, tài liệu không phải bằng tiếng Việt do bên liên quan cung cấp phải được dịch ra tiếng Việt. Bên liên quan phải đảm bảo tính trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung được dịch thuật.

4.5. Bảo mật thông tin

Cơ quan điều tra thực hiện việc bảo mật thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 75 Luật Quản lý ngoại thương và Điều 11 Nghị định 10/2018/NĐ-CP.

4.6. Hợp tác trong quá trình rà soát

Căn cứ Điều 10 Nghị định số 10/2018/NĐ-CP:

a) Bất kỳ bên liên quan nào từ chối tham gia vụ việc hoặc không cung cấp chứng cứ cần thiết hoặc gây cản trở đáng kể tới việc hoàn thành việc rà soát thì kết luận rà soát đối với bên liên quan đó sẽ dựa trên các cơ sở thông tin sẵn có.

b) Bất kỳ bên liên quan nào cung cấp các chứng cứ không chính xác hoặc gây nhầm lẫn thì các chứng cứ đó sẽ không được xem xét và kết luận rà soát đối với bên liên quan đó sẽ dựa trên cơ sở các thông tin sẵn có.

Cơ quan điều tra khuyến nghị các Bên liên quan tham gia hợp tác đầy đủ trong quá trình vụ việc để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

4.7. Thời hạn rà soát

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 82, điểm d khoản 2 Điều 90 Luật Quản lý ngoại thương, thời hạn rà soát không quá 09 tháng kể từ ngày có quyết định rà soát, trong trường hợp cần thiết có thể gia hạn một lần nhưng không quá 03 tháng.

5. Truy cập thông tin

Quyết định và Thông báo tiến hành rà soát có thể truy cập tại trang thông tin điện tử của Bộ Công Thương: www.moit.gov.vn; hoặc Cục PVTM: www.trav.gov.vn hoặc www.pvtm.gov.vn.